

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Toàn.

Bà Đào Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04/12/1988 tại thị xã Ngh, tỉnh Y. Nơi cư trú: Bản N, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn C (đã chết) và bà Lê Thị S, sinh năm 1962; Vợ là Lò Thị V, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/6/2020, tạm giam ngày 24/6/2020. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ Bản L, phường Tr, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 21/6/2020, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang Lường Văn T và Hoàng Văn Đ đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại công nhà T thuộc bản N, xã Ph, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Thu giữ trong túi quần bên trái của T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 21 gói giấy, trong đó 18 gói giấy loại giấy báo màu trắng, 03 gói giấy loại giấy trắng, có dòng kẻ. Bên trong các gói giấy đều có chất bột nén màu trắng. Thu tại túi quần phải của T số tiền 500.000 đồng, thu giữ tại túi áo ngực trái của Đ đang mặc 01 gói giấy loại giấy báo màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng. T khai nhận toàn bộ 21 gói giấy thu trên người T và 01 gói giấy thu của Đ là Heroine, số tiền bị thu giữ có 100.000 đồng là tiền T vừa bán 01 gói ma túy cho Đ. Đ thừa nhận gói ma túy bị thu giữ là ma túy vừa mua của T.

Quá trình điều tra Lường Văn T khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy loại Heroine về sử dụng và bán lại cho những đối tượng nghiện khác kiếm lời. T đã bán cho 02 người không biết tên tuổi, địa chỉ vào ngày 12/6/2020 và bán cho Đ 03 lần từ ngày 18 đến ngày 21/6/2020. Cụ thể: Ngày 12/6/2020 T đi lên khu vực làng Linh, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu tìm mua ma túy, T gặp và mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi và địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroine giá 200.000 đồng, sau đó T đem về nhà sử dụng một phần, còn lại T chia thành 02 gói nhỏ, sau đó có 02 người đàn ông đến hỏi mua nên T đã bán 02 gói ma túy đó thu được 200.000 đồng, số tiền này T đã chi tiêu hết. Sáng ngày 18/6/2020 T tiếp tục đến khu vực Làng Linh, xã Túc Đán tìm mua ma túy. T mua của người đàn ông dân tộc hôm trước được 01 gói Heroine giá 200.000 đồng, T đem về nhà sử dụng hết một nửa, phần còn lại T gói dấu trong người. Đến khoảng 09 giờ thì Hoàng Văn Đ đến nhà hỏi mua, T đồng ý và bán cho Đ phần ma túy còn lại với giá 100.000 đồng, số tiền bán được T đã chi tiêu hết. Trưa ngày 20/6/2020, T lại đến khu vực Làng Linh tìm mua ma túy, gặp được người đàn ông dân tộc Mông hôm trước bán ma túy cho mình nên T tiếp tục hỏi mua và được người này bán cho 01 gói Heroine với giá 900.000 đồng. T đem gói ma túy đó về nhà chia thành 24 gói nhỏ với mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Sau khi chia xong thì Đ đến hỏi mua, T đã bán cho Đ 01 gói giá 100.000 đồng. Sáng ngày 21/6/2020 T sử dụng 01 gói, đến khoảng 11 giờ Đ tiếp tục đến hỏi mua ma túy, T nhất trí bán và lấy 01 gói ma túy đưa cho Đ, thu 100.000 đồng, khi Đ và T vừa giao dịch xong thì bị công an bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở, đồ vật của T nhưng không thu giữ được gì.

Bản kết luận giám định số 113/GĐMT ngày 27/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lường

Văn T có tổng khối lượng là 1,24 gam; 0,18 gam trích từ 1,24 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn Đ có khối lượng là 0,017gam, 0,017 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018.

Bản kết luận giám định số 173^A/KLGD ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 500.000 đồng (thu giữ khi bắt quả tang Lường Văn T) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 39/CT-VKS-NL ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Lường Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 1,06 gam ma túy, loại Heroine, 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, giấy gói và vỏ bao thuốc lá. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 400.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì đối với những lời khai của người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo, những người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và những tài liệu khác trong vụ án. Đã đủ cơ sở chứng minh được, để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân và thu lời bất chính nên Lương Văn T đã nhiều lần mua ma túy loại Heroine về sử dụng và chia ra thành nhiều gói nhỏ bán lại kiếm lời. Trong các ngày từ 18 đến 21/6/2020 bị cáo đã bán cho Hoàng Văn Đ tổng số 03 lần: Lần 1 ngày 18/6/2020 bán 01 gói với giá 100.000 đồng; lần 2 ngày 20/6/2020 bán 01 gói giá 100.000 đồng và lần thứ 3 ngày 21/6/2020 bán 01 gói giá 100.000 đồng. Tất cả những lần bán ma túy cho Đ đều được thực hiện tại nhà, công của bị cáo.

Hành vi mua bán chất ma túy bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước đồng thời góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy, làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo T là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân và mục đích thu lời bất chính nên vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với số lần bán ma túy là 03 lần trong 03 ngày cho Hoàng Văn Đ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “ phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã khai ra và thừa nhận những hành vi bán chất ma túy trước đó của mình và thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo

Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng nghiện chất ma túy, như vậy xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời hình phạt thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với những hành vi phạm tội, đặc biệt là tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo là người không có tài sản riêng, tài sản chung của gia đình là một ngôi nhà vách đất có diện tích khoảng 60m², bị cáo nghiện chất ma túy nhiều năm nên ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là tạo điều kiện cho bị cáo cơ hội tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 1,257 gam ma túy loại Heroine, cơ quan giám định đã lấy 0,197 gam làm mẫu giám định, còn lại 1,06 gam cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, giấy gói và vỏ bao thuốc lá là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước, số còn lại 400.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần được trả lại cho bị cáo

- Truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng thu được từ bán ma túy vào ngày 18/6/2020 và ngày 20/6/2020, để nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Làng Linh, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không có manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Ngoài ra bị cáo khai ngày 12/6/2020 đã bán 02 gói ma túy cho 02 người đàn ông nhưng không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu, không có ai làm chứng, cơ quan điều tra cũng không thu giữ được số ma túy đã bán. Do vậy nên không có đủ căn cứ để làm rõ trong vụ án.

Đối với Hoàng Văn Đ là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng, số ma túy Đ tàng trữ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Đ đã bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính

từ ngày tạm giữ 21/6/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,06 gam ma túy, loại Heroine; 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, giấy gói và vỏ bao thuốc lá.

- Tịch thu của bị cáo 100.000 đồng (*Một trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm ngàn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 02/10/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Phúc Sơn (TB);
- Bị cáo;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Hạnh